

Số: **08/2023/QĐST-DS**

Hà Đông, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLST-DS ngày 19/12/2022 về việc “Chia thừa kế”.

XÉT THẤY:

- Theo xác minh tại UBND phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội và lời khai của các bên đương sự đều xác nhận: Bà Trần Thị Minh P có tài sản gồm 01 nhà 02 tầng trên diện tích 36m² tại địa chỉ số 2, ngõ 4, tập thể trung tâm y tế, Phường Q, Quận H, Hà Nội; bà P đã được UBND tỉnh Hà Tây (nay là UBND Thành phố Hà Nội) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N222605 ngày 04/11/1999 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00680/QSDĐ/HT) cho hộ Trần Thị Minh P.

- Theo xác minh tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ Trần Thị Minh P gồm: ông Trần Hữu T, sinh năm 1955; bà Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1958; anh Trần Thanh T, sinh năm 1987; bà Trần Thị Minh P, sinh năm 1941; ông Đinh Xuân P, sinh năm 1941. Ông Trần Hữu T, bà Đỗ Thị Thanh H và anh Trần Thanh T đều xác nhận không có quyền lợi liên quan trong khối tài sản đứng tên hộ Trần Thị Minh P.

- Bà Trần Thị Minh P có chồng là ông Đinh Xuân P, sinh năm 1941; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội). Bà Trần Thị Minh P và ông Đinh Xuân P đã ly hôn (theo Quyết định thuận tình ly hôn số 53 ngày 27/9/2004 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, Hà Tây - nay là quận Hà Đông, Hà Nội); Tại quyết định thuận tình ly hôn, bà Trần Thị Minh P và ông Đinh Xuân P đã tự thỏa thuận về phần tài sản chung vợ chồng.

- Tại biên bản chia tài sản ngày 01/11/2004 giữa bà Trần Thị Minh P và ông Đinh Xuân P (có xác nhận của UBND phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Tây – nay là Hà Đông, Hà Nội) thể hiện: Hai bên tự định giá nhà đất tại địa chỉ số 2, ngõ 4, tập thể trung tâm y tế, Phường Q, Quận H là 600 triệu đồng, mỗi người hưởng ½ giá trị nhà đất. Bà P thanh toán cho ông P

300.000.000 đồng và nhận toàn bộ nhà đất này. Ông P đồng ý nhận 300 triệu đồng và không còn quyền lợi gì với nhà đất này. Bà P trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản này từ đó đến nay không có tranh chấp.

- Ngày 18/02/2021, bà Trần Thị Minh P chết, không để lại di chúc; bố mẹ đẻ của bà P là cụ Trần Hữu Mùi (mất năm 1989) và cụ Nguyễn Thị S (mất năm 1994); bà P không có chồng, không có con đẻ con nuôi.

- Các đồng thừa kế của bà P gồm các anh, em ruột của bà P gồm: Ông Trần Hữu D, ông Trần Đình T, ông Trần Hữu Thành, ông Trần Hữu T, ông Trần Ngọc A và ông Trần Hữu D đều thống nhất: Giao ông Trần Đình T được quyền thừa kế khối di sản của bà P để lại là nhà (nhà cấp 4 hai tầng) đất có diện tích 36m² tại địa chỉ số 2, ngõ 4, tập thể trung tâm y tế, Phường Q, Quận H (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N222605 do UBND tỉnh Hà Tây - nay là UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/1999, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00680/QSDĐ/HT cho hộ Trần Thị Minh P) và có trách nhiệm hương khói, cúng giỗ bà Trần Thị Minh P.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Đình T, sinh năm 1951; trú tại: số 02, phố B, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông Trần Hữu T, sinh năm 1955; trú tại: số 8, phố L, phường N, quận H, thành phố Hà Nội. SĐT: 0355169***

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Hữu D, sinh năm 1947.

+ Ông Trần Hữu T, sinh năm 1953.

+ Ông Trần Ngọc A, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: số 8, phố L, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

+ Ông Trần Hữu D, sinh năm 1966; Địa chỉ: số 1 –A1, tập thể Thủ Lệ 2, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận 01 nhà 02 tầng trên diện tích 36m² tại địa chỉ số 2, ngõ 4, tập thể trung tâm y tế, Phường Q, Quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N222605 do UBND tỉnh Hà Tây - nay là UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/1999, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00680/QSDĐ/HT cho hộ Trần Thị Minh P) là di sản do bà Trần Thị Minh P để lại.

- Xác nhận các đồng thừa kế của bà P gồm: Ông Trần Hữu D, ông Trần Đình T, ông Trần Hữu T, ông Trần Hữu T, ông Trần Ngọc A và ông Trần Hữu D.

- Các đồng thừa kế đều thống nhất: Giao ông Trần Đình T trực tiếp quản lý sử dụng di sản của bà P để lại là 01 nhà cấp 4, hai tầng trên diện tích đất 36m² tại địa chỉ số 2, ngõ 4, tập thể trung tâm y tế, Phường Q, Quận H (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N222605 do UBND tỉnh Hà Tây - nay là UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/1999, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00680/QSDĐ/HT cho hộ Trần Thị Minh P) và có trách nhiệm hương khói, cúng giỗ bà Trần Thị Minh P.

- Ghi nhận sự tự nguyện của các ông Trần Hữu D, ông Trần Đình T, ông Trần Hữu T, ông Trần Hữu T, ông Trần Ngọc A và ông Trần Hữu D không tranh chấp về công sức trông nom quản lý tài sản, không yêu cầu được hưởng kỷ phần thừa kế và bất kỳ nội dung gì khác liên quan đến khối di sản này.

3. Về án phí: Ông Trần Đình T, Trần Hữu T là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn án phí dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Lưu TA, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Mai